TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HNGĐ-PT
Ngày 19 - 6 - 2018

V/v "Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Hà***
Các Thẩm phán: ***Ông Phan Quyết Thắng***

Ông Nguyễn Vũ Đông

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ***Bà Đỗ Thúy Anh***- cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: **Bà Bùi Thị Hạnh**-Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74 /2018/TLPT- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp " Hôn nhân và gia đình ".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 60/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Chí Hưng** sinh 1977Có mặt
Địa chỉ: Cụm 6, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ , Hà nội

Bị đơn: Chị **Đỗ Thị Tâm**, sinh 1980 Có mặt
Địa chỉ: Cụm 6, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Hà Nội

<u>Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan</u>:

1- Bà Đỗ Thị Thục, sinh 1950

2- Anh Nguyễn Chí Thắng, sinh 1975

3- Chị Nguyễn Thị Hương, sinh 1980

Cùng Địa chỉ: Cụm 6, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ , Hà nội

4- Chị Nguyễn Thị Thơm, sinh 1983

Địa chỉ: Cụm 9, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ , Hà nội

Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:Bà Đỗ Thị Thục, sinh 1950(Văn bản ủy quyền ngày 05/3/2018).

Cháu Nguyễn Chí Phong, Sinh 28/9/2000, Cháu Nguyễn Chí Đạt, Sinh 2016

Giám hộ cho cháu Phong, cháu Đạt là Chị Đỗ Thị Tâm

Người kháng cáo: Chị Đỗ Thị Tâm là Bị đơn .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn Anh Nguyễn Chí Hưng trình bày: Anh kết hôn với chị Đỗ Thị Tâm ngày 18/3/1998, đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà của bố mẹ đẻ anh Hưng. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn anh xin được ly hôn chị Tâm.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Thị Trâm sinh 1999, Nguyễn Chí Phong sinh ngày 28/9/2000. Cháu Trâm hiện đã trưởng thành và có gia đình riêng còn cháu Phong tùy cháu muốn ở với ai cũng được.

Về tài sản chung: Có bốn gian nhà ngói và các công trình khác được xây dựng trên đất của gia đình nhà chồng và một số đồ dùng sinh hoạt trong gia đình. Anh yêu cầu chia bằng hiện vật của ai tự dỡ đi để trả đất cho mẹ anh.

Bị đơn Chị Đỗ Thị Tâm trình bày: Chị nhất trí với lời khai của Anh Hưng về quá trình kết hôn và chung sống. Từ năm 2016 vợ chồng xẩy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh Hưng thường xuyên cờ bạc, rồi về đánh đập chị. Năm 2015 chị bắt được anh Hưng có quan hệ ngoại tình. Nay chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đồng ý ly hôn anh Hưng.

Về con chung: Có hai con chung như anh Hưng trình bày là đúng con lớn của anh chị đã trưởng thành và có gia đình riêng, cháu thứ hai tuy chưa đủ tuổi trưởng thành nhưng cũng đã có gia đình riêng nay tùy cháu ở với ai cũng được.

Về tài sản chung: Có một số đồ dùng sinh hoạt trong gia đình và nhà cùng các công trình khác trên đất của gia đình nhà chồng. Quá trình vợ chồng chị ở từ năm 1998 đến nay có rất nhiều công sức đổ đất tôn nền cải tạo sửa chữa và trông nom duy trì khối tài sản trên. Nay ly hôn chị đề nghị tòa án chia theo pháp luật và chia bằng tiền để chị tạo lập nơi ở mới.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:Bà Đỗ Thị Thục, Anh Nguyễn Chí Thắng, Chị Nguyễn Thị Hương, Chị Nguyễn Thị Thơm đều có lời khai xác định từ năm 1998 anh Hưng chị Tâm về ở tại nhà đất nêu trên. Khi đó đã có tường của ba gian nhà còn lại anh chị tự xây dựng, đất của gia đình chưa chia cho ai cả, ngoài ra ông bà còn cho anh chị 10.000.000 đồng. Nay anh chị ly hôn nhà và các công trình do anh chị xây dựng tự dỡ chia nhau đất trả lại cho gia đình.

Tại bản án số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 02/4 /2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã xử và quyết định:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Chí Hưng được ly hôn chị Đỗ Thị Tâm.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Chí Phong sinh 28/9/2000 cho chị Tâm trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Hưng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng/ tháng kể từ tháng 4/2018 cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác và có quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; Giao cho bà Đỗ Thị Thục và các con sở hữu sử dụng toàn bộ nhà đất tại thửa số 543, tờ bản đồ số 6, diện tích 231 m2 tại xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Buộc bà Thục và các con phai thanh toán công sức cho anh Hưng, chị Tâm mỗi người 67.850.500 đồng.

Giao cho chị Tâm sở hữu sử dụng; 01 Tivi nhãn hiệu BELCO, 01 Bình lọc nước hiệu USA, 01 Bình nóng lạnh nhãn hiệu PRIME, 01 Tủ lạnh nhãn hiệu SHARP, 01 Máy giặt nhãn hiệu TOSHIBA.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm Chị Đỗ Thị Tâm kháng cáo bản án sơ thẩm về phần tài sản.

Tại phiên tòa:

Chị Tâm giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm chia tài sản cho chị công bằng để chị tạo dựng nơi ở mới.

Anh Hưng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên lời khai đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Bà Thục, anh Thắng đề nghị tòa căn cứ pháp luật để giải quyết.

Đại diện VKS có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Đề nghị chia tài sản chung vợ chồng cho chị Tâm 2/3 anh Hưng 1/3 vì anh Hưng có lỗi đánh đập chị Tâm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự và kiểm sát viên; sau khi nghị án; Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Ngày 09/02/2018 ông Nguyễn Chí Kim, bà Đỗ Thị Thục có đơn yêu cầu độc lập, cùng ngày Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu độc lập của các đương sự nhưng không cho đương sự nộp tiền tạm ứng án phí là đã vi phạm Điều 202- BLTTDS. Tuy nhiên việc giải quyết vụ án không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự do đó không cần thiết phải hủy án sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về vấn đề này.

Về nội dung:

Xét kháng cáo của chị Đỗ Thị Tâm, HĐXX nhận thấy:

Căn cứ vào lời khai của anh Hưng, chị Tâm, bà Thục và các tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận ngôi nhà cấp bốn bốn gian cùng với các công trình khác có trên diện tích đất 231 m2 tại xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Hà Nội có nguồn gốc của Ông Nguyễn Chí Kim và bà Đỗ Thị Thục. Năm 1998 anh Nguyễn Chí Hưng kết hôn với chị Đỗ Thị Tâm và được ông Kim, bà Thục cho ở tại nhà đất nêu trên. Theo lời khai của ông Kim bà Thục thì khi ông bà giao cho anh Hưng chị Tâm ở

tại nhà đất nêu trên lúc đó mới có ngôi nhà ngang. Còn ngôi nhà bốn gian ông bà đang xây dở, năm 2006 anh Hưng chị Tâm mới làm nốt để ở, ngoài ra anh chị còn tôn sân để sử dụng. Đối với ngôi nhà ngang ông bà cho thì đã cũ hỏng nên anh chị sửa sang thành khu chăn nuôi (Bút lục 75). Như vậy toàn bộ tài sản có trên đất đều là do công sức xây dựng, tôn tạo của anh Hưng chị Tâm. Bản án sơ thẩm xác định nhà bốn gian có giá trị là 112.378.000 đồng nhưng lại xác định ông Kim bà Thục được một nửa giá trị anh Hưng chị Tâm được một nửa là không đúng. Vì ông Kim bà Thục có xây tường nhưng cũng không chứng minh được xây đến đâu, hơn nữa ông bà cũng đã đồng ý cho anh chị phần nhà đó. Do vậy anh chị mới tiếp tục xây nhà và sử dụng cho đến nay . Theo biên bản định giá tài sản ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc thọ thì tổng giá trị các công trình có trên đất là 174.019.000 đồng.Chị Tâm kháng cáo cho rằng tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá đúng công sức của anh chị là có căn cứ. Nay cần sửa án sơ thẩm xác định toàn bộ nhà và các công trình khác có trên diện tích đất 231 m2 nêu trên là tài sản chung của anh Hưng chị Tâm. Nay chia đôi mỗi người được hưởng 87.095.000 đồng. Đối với diện tích đất 231 m2 là của ông Kim bà Thục. Ông Kim mất ngày 22/02/2018 do đó bản án sơ thẩm đã đưa các con của ông Kim bà Thục vào tham gia tố tụng là đúng. Tuy nhiên bản án sơ thẩm xử giao toàn bộ nhà đất cho bà Thục và các con và buộc bà Thục và các con thanh toán tiền cho anh Hưng chị Tâm là không đúng. Ông Kim mất tài sản này trở thành di sản thừa kế chưa chia. Tuy nhiên muốn chia được di sản thừa kế thì phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản. Do đó nay cần giao toàn bộ nhà đất nêu trên cho bà Đỗ Thị Thục quản lý và buộc bà Thục phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Hưng 87.095.000 đồng, thanh toán cho chị Tâm 87.095.000 đồng. Các đồng thừa kế có quyền yêu cầu chia thừa kế theo quy định của pháp luật bằng một vụ án khác.

Đối với những đồ dùng sinh hoạt trong gia đình anh Hưng chị Tâm không kháng cáo nên giữ nguyên cách chia như án sơ thẩm.

Về quyền lưu cư: Chị Đỗ Thị Tâm có quyền lưu cư trong hạn 6 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Chí Hưng phải chịu 300.000 đồng án phí LH/ST và 4.350.000 đồng án phí chia tài sản. Chị Tâm phải chịu 4.350.000 đồng án phí chia tài sản.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2- Điều 308- BLTTDS;

Điều 59,61 – Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Chấp nhậnyêu cầu kháng cáo của Chị Đỗ Thị Tâm. Sửa bản án sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 02/ 4 /2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội về tài sản và xử như sau:

Xác định tài sản chung của anh Nguyễn Chí Hưng và chị Đỗ thị Tâm là toàn bộ nhà và các công trìnhkhác nằm trên diện tích đất 231 m2 thửa số 543 tờ bản đồ số 06 được UBND huyện Phúc Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Chí Kim ngày 15/11/2002 có tổng giá trị là 174.019.000 đồng.

Giao cho bà Đỗ Thị Thục sở hữu, sử dụng toàn bộ nhà và các công trình khác nằm trên diện tích đất 231 m2 thửa số 543 tờ bản đồ số 06 được UBND huyện Phúc Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ ông Nguyễn Chí Kim ngày 15/11/2002.

Buộc bà Đỗ Thị Thục có trách nhiệm thanh toán công sức cho anh Nguyễn Chí Hưng 87.095.000 đồng (Tám mươi bảy triệu không trăm chín nhăm nghìn đồng chẵn). Thanh toán công sức cho chị Đỗ Thị Tâm 87.095.000 đồng (Tám mươi bảy triệu không trăm chín nhăm nghìn đồng chẵn).

Giao cho chị Tâm sở hữu sử dụng; 01 Tivi nhãn hiệu BELCO, 01 Bình lọc nước hiệu USA, 01 Bình nóng lạnh nhãn hiệu PRIME, 01 Tủ lạnh nhãn hiệu SHARP, 01 Máy giặt nhãn hiệu TOSHIBA.

Về quyền lưu cư: Chị Đỗ Thị Tâm có quyền lưu cư trong hạn 6 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Anh Nguyễn Chí Hưng phải chịu 300.000 đồng án phí LH/ST và 4.350.000 đồng án phí chia tài sản được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.050.000 đồng đã nộp tại BL số AK/2010/0005063 ngày 16/11/2017 Chi cục THADS huyện Phúc Thọ anh Nguyễn Chí Hưng còn phải nộp tiếp 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn). Chị Đỗ Thị Tâm phải chịu 4.350.000 đồng án phí chia tài sản được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.032.000 đồng đã nộp tại BL số AK/2010/0005125 Chi cục THADS huyện Phúc Thọ ngày 11/01/2018 Chị Đỗ Thị Tâm được hoàn lại 682.000 đồng (Sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 19/06/2018.

Nơi nhận:

-Viện kiểm sát ndtp. Hà Nội

- Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ

- Chicục THADS. Huyện Phúc Thọ;

- Đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà